

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671012 - Toán cao cấp
Lớp :

STC : 5(75,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Duy	Hiền	3673020885	01/09/1994	,00	,00	,00	CT
2	Nguyễn Trường	Giang	3773020351	26/11/1995	,00	,00	,00	CT
3	Từ Chí	Toàn	3773020374	01/08/1994	2,00	,00	,60	CT
4	Nguyễn Thị Minh	Châu	3773020399	24/10/1995	,00	,00	,00	CT
5	Lê Đức	Trận	3773020400	13/06/1994	1,00	,00	,30	CT
6	Nguyễn Phương	Thuận	3773020429	14/07/1994	1,00	,00	,30	CT
7	Nguyễn Minh	Ý	3773020456	08/08/1994	,50	,00	,20	CT
8	Nguyễn Nghiêm Quốc	Trí	3773020501	17/04/1994	1,50	,00	,50	CT
9	Trương Quốc	Hội	3773020502	20/09/1994	,00	,00	,00	CT
10	Trần Thị Ngọc	Thảo	3773020535	21/05/1995	3,50	5,50	4,90	
11	Bùi Công	Lưu	3773020547	28/06/1994	5,00	5,00	5,00	
12	Nguyễn	Huỳnh	3773020550	14/02/1995	,00	,00	,00	CT
13	Dương Quốc	Nhật	3773020567	05/06/1994	3,00	4,00	3,70	
14	Văn Hải	Son	3773020571	21/06/1994	,00	,00	,00	CT
15	Nguyễn Thành	Lân	3773020576	21/08/1995	,00	,00	,00	CT
16	Phan Minh	Tâm	3773020587	07/09/1995	,50	,00	,20	CT
17	Nguyễn Trần Nhật	Anh	3773020593	24/10/1993	1,00	,00	,30	CT
18	Nguyễn Thanh	Hưng	3773020645	29/11/1995	,00	,00	,00	CT
19	Lê Dương Hoàng	Phúc	3773020651	05/06/1995	,00	,00	,00	CT
20	Nguyễn Hoàng Thái	Châu	3773021153	04/01/1995	1,50	,00	,50	CT
21	Ngô Thị Ngọc	Trâm	3773021243	27/06/1995	4,00	5,00	4,70	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)